

Số: /BC-CTK

Hải Dương, ngày tháng 02 năm 2023.

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2023
tỉnh Hải Dương

Trong tháng 02, tỉnh Hải Dương tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đã đặt ra trong năm 2023, với trọng tâm là: (1) thực hiện công tác lập quy hoạch và triển khai thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt; (2) thu hút, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp; (3) tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các công trình, dự án đầu tư; (4) tăng cường công tác chỉ đạo điều hành nhằm xác định rõ tiến độ hoàn thành từng công việc cụ thể. Vì vậy, nhiều hoạt động kinh tế - xã hội bước đầu có chuyển biến, trong đó, lĩnh vực công nghiệp, thương mại có một số “điểm sáng” khá rõ nét.

I. KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Trồng trọt

Nhiệm vụ trọng tâm của sản xuất nông nghiệp tháng 02/2023 là tập trung thu hoạch cây rau vụ đông, làm đất, gieo trồng cây vụ chiêm xuân.

Vụ đông 2023, toàn tỉnh gieo trồng được 22.005 ha, giảm 1,6% (-349 ha) so với vụ đông năm trước; một số nhóm cây trồng giảm khá lớn như: Cây rau các loại giảm 0,5% (-82 ha); ngô giảm 7% (-102 ha); cây chát bột có củ giảm 3,5% (-57 ha)...

Một số cây vụ đông chủ lực của tỉnh như hành củ, cà rốt cho năng suất, sản lượng thấp hơn so với năm trước; riêng nhóm cây rau lấy lá ước tính năng suất tương đương so với năm 2022.

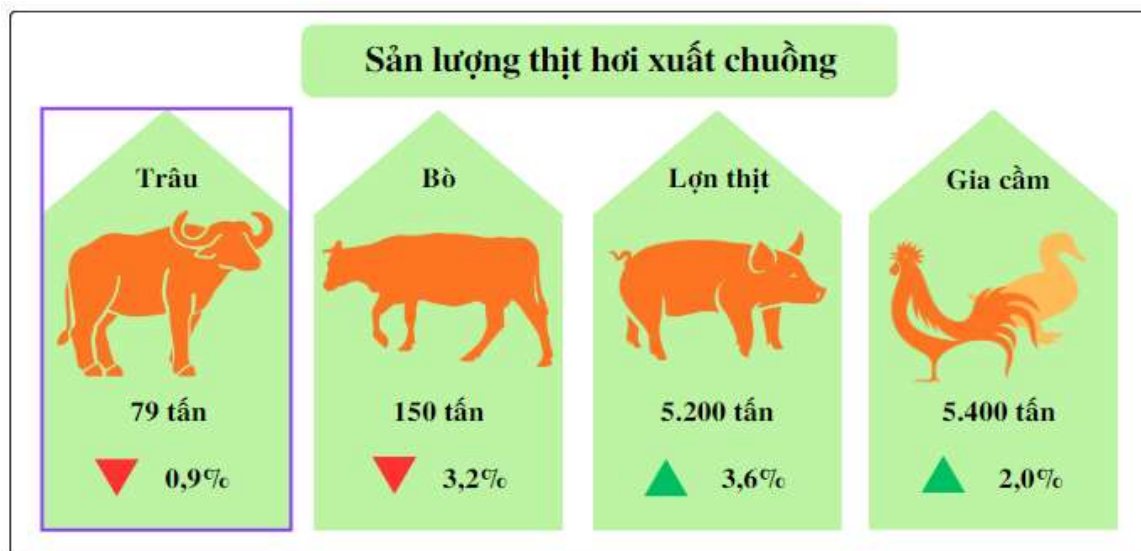
Vụ chiêm xuân, các địa phương tích cực gieo cấy lúa Chiêm xuân và trồng các loại cây rau, màu vụ xuân trong khung thời vụ tốt nhất. Ước tính đến hết tháng 02, toàn tỉnh gieo cấy được 54.350 ha lúa chiêm xuân, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước. Ngoài việc tích cực gieo cấy lúa chiêm xuân đúng cơ cấu, kịp thời vụ, các địa phương đang khẩn trương gieo trồng các loại cây rau, màu vụ xuân như: Ngô, lạc, bí xanh, bắp cải, dưa hấu...

1.2. Chăn nuôi

Hoạt động chăn nuôi cơ bản ổn định. Đàn trâu, bò có xu hướng giảm nhẹ, ước tháng 02, sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng đạt 79 tấn, giảm 0,9% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng đạt 150 tấn, giảm 3,2%.

Chăn nuôi lợn trong các doanh nghiệp, trang trại cho hiệu quả kinh tế cao do chủ động được nguồn cung về con giống, thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra, công tác vệ sinh, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 5.200 tấn, tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn gia cầm hiện nay tiêu thụ khá thuận lợi, giá bán thịt gia cầm hơi ổn định, đạt khá, người chăn nuôi nhận thấy hiệu quả kinh tế nên tiếp tục đầu tư tái đàn; vì vậy trong thời gian tới đàn gia cầm sẽ duy trì và phát triển ổn định. Sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng tháng 02 ước đạt 5.400 tấn, tăng 2,0%; sản lượng trứng ước đạt gần 50.000 nghìn quả, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước.



Hiện nay giá thịt lợn hơi đang có xu hướng giảm nhẹ, có thời điểm xuống dưới 50.000 đ/kg do nguồn cung dồi dào. Trong khi đó, dịch tả lợn châu Phi thực tế còn diễn biến phức tạp, người chăn nuôi và một số địa phương chưa báo cáo chính xác, đầy đủ tình hình dịch bệnh; vì vậy khả năng tái đàn trong thời gian tới là hạn chế. Nhưng đây cũng là điều kiện thuận lợi để gia tăng đàn gia cầm, nhằm thay thế sản lượng thịt lợn có thể thiếu hụt trong thời gian tới.

1.3 Thủy sản

Trong tháng 02, sản xuất thủy sản tương đối ổn định và đạt kết quả khá. Công tác vệ sinh phòng trừ dịch bệnh được quan tâm thực hiện thường xuyên nên dịch bệnh phát sinh ở mức độ nhẹ hơn so với cùng kỳ năm 2022; chủng loại và chất lượng giống thủy sản nuôi trồng ngày càng phong phú, phù hợp với điều kiện đặc điểm mặt nước nuôi trồng trên địa bàn tỉnh.

Phương thức nuôi trồng thủy sản lồng bè được duy trì và phát triển khá. Hiện nay, giống cá nuôi lồng chủ yếu là giống cá chất lượng cao như cá lăng, cá diêu

hồng, cá trắm giòn, chép giòn được các hộ đầu tư nuôi thả vì chất lượng cá ngon, được nhiều nhà hàng, thực khách chọn lựa. Bên cạnh đó, hiệu quả kinh tế từ nuôi trồng thủy sản mặt nước đạt thấp do giá bán sản phẩm đầu ra giảm mạnh và duy trì ở mức thấp, người nuôi trồng hạn chế đầu tư mở rộng qui mô nuôi.

2. Sản xuất công nghiệp

Ngay từ những ngày đầu Xuân Quý Mão 2023, không khí sản xuất tại nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã diễn ra sôi nổi. Các doanh nghiệp đều thể hiện quyết tâm ngay từ những ngày đầu năm với mong muốn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, đóng góp chung vào sự phát triển của địa phương. Đồng thời, tháng 02/2023 không bị ảnh hưởng bởi kỳ nghỉ Tết kéo dài nên sản xuất công nghiệp của tỉnh tăng khá cao so với tháng trước và tháng cùng kỳ.

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

So với tháng trước, sản xuất công nghiệp tháng 02 bằng 113,7%; trong số các ngành công nghiệp, có 27 ngành tăng so với cùng kỳ (11 ngành tăng trên 20%) và 01 ngành giảm (sản xuất và phân phối điện).

So với cùng kỳ năm trước, sản xuất công nghiệp tháng 02 tăng +37,4%. Nguyên nhân là do tháng 02 năm trước có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán; đồng thời, cuối tháng 2/2022 dịch Covid-19 bùng phát trở lại nên một số doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động. Một số sản phẩm chủ yếu có lượng sản xuất tăng cao như: thức ăn cho gia súc +37,1%; sản phẩm bằng plastic +28,5%; sắt thép các loại +18,7%; đinh, vít, đai ốc, neo, móc... bằng kim loại +34,6%; mạch điện tử tích hợp +61,2%; Máy kết hợp in, quét, copy, fax... +55,4%; xe có động cơ chở được từ 5 người trở lên +362,9%.

Tính chung 2 tháng đầu năm, sản xuất công nghiệp bằng 114,2% so với cùng kỳ năm trước. Một số ngành có tỷ trọng lớn, có chỉ số tăng cao tác động nhiều đến chỉ số chung của toàn ngành như sau:

- Ngành sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 13,3% làm chỉ số chung tăng 0,8 điểm%; trong đó, sản phẩm thức ăn gia súc tăng 16,0%. Trong thời gian qua, chăn nuôi có xu hướng chuyển đổi từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang quy mô lớn nên nhu cầu thức ăn chăn nuôi tăng. Một số doanh nghiệp mở rộng nhà xưởng, tăng sản lượng như Công ty CP dinh dưỡng quốc tế CNC, Công ty TNHH Haid Hải Dương...

- Ngành sản xuất kim loại tăng 10,3% làm chỉ số chung tăng 0,7 điểm%, trong đó sản phẩm sắt thép các loại tăng 10,2%. Từ đầu năm đến nay tình hình tiêu thụ và giá bán thép đã có nhiều khởi sắc do việc đẩy nhanh các dự án đầu tư và giá thép đang tăng trở lại do nhu cầu trong nước và thế giới tăng. Trong tỉnh. Công ty CP thép Hoà Phát đã đưa vào hoạt động trở lại 2 lò cao (còn 01 lò cao đang tạm dừng); giá bình quân thép nội địa hiện nay tăng khoảng 5% so với cuối năm 2022

và vẫn đang có xu hướng tăng; nên triển vọng tăng sản lượng trong tương lai gần là khá rõ ràng.

- Ngành sản xuất các sản phẩm điện tử tăng 15,9% làm chỉ số chung tăng 2,8 điểm%, trong đó mạch điện tử tích hợp tăng 3,5%; máy kết hợp từ hai chức năng trở lên: in, quét, copy tăng 51,8%...

- Ngành sản xuất xe có động cơ tăng 22,8% làm chỉ số chung tăng 6,0 điểm%; trong đó, xe có động cơ chở được từ 05 người trở lên tăng 211,0%; bộ dây đánh lửa và bộ dây khác sử dụng cho xe có động cơ tăng 15,9%. Thời gian qua, thị trường ô tô trong nước có nhiều động thái tích cực cùng với việc Công ty TNHH Ford Việt Nam đưa ra các dòng xe mới, làm sản lượng sản xuất và tiêu thụ xe cũng như các bộ phận phụ trợ tiếp tục tăng cao so với cùng kỳ.

- Ngành sản xuất và phân phối điện tăng 15,2% làm chỉ số chung toàn ngành công nghiệp tăng 1,6 điểm%. Từ cuối năm 2022 đến nay, do nhu cầu thị trường tăng cùng với việc giá than nguyên liệu đầu vào có xu hướng giảm nên sản lượng nhiệt điện sản xuất tương đối ổn định, điện sản xuất tăng 15,7%.

- Một số ngành sản xuất khác có mức tăng trưởng cao và khá cao có tác động tích cực tới mức tăng trưởng chung như: Sản xuất các sản phẩm cao su và plastic tăng 13,0% (chỉ số chung tăng 0,2điểm%); ngành sản xuất các sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 17,6% (chỉ số chung tăng 0,2 điểm%)...

Chỉ số sản xuất công nghiệp các tháng năm 2023 (so với cùng kỳ năm trước - %)

	CHUNG	Trong đó:		
		Chế biến chế tạo	SX và phân phối điện, nước nóng	Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải
Tính chung 2 tháng	114,2	114,3	115,2	103,3
Tháng 01	95,9	93,4	114,0	100,1
Tháng 02	137,4	141,2	116,6	106,7

Ở chiều ngược lại một số ngành do gặp những khó khăn về thị trường tiêu thụ sản phẩm nên sản lượng sản xuất giảm hoặc có mức tăng trưởng thấp như:

- Ngành may mặc, giày dép do các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ, EU, Nhật Bản đều suy giảm do tình hình lạm phát, sức tiêu dùng suy giảm và tồn kho khá lớn đối với mặt hàng thời trang đã ảnh hưởng xấu tới đơn hàng của nhóm ngành này. Tính chung 2 tháng đầu năm so với cùng kỳ, sản lượng của ngành may mặc và sản xuất giày dép chỉ tăng lần lượt 1,2% và 1,4%.

- Đối với ngành sản xuất than cốc, do lượng tồn kho lớn từ cuối năm trước và một lò cao luyện thép của Công ty CP Thép Hòa Phát vẫn đang tạm dừng kéo theo sản lượng than cốc sản xuất trong 02 tháng đầu năm bằng 68,5% so với cùng kỳ, làm chỉ số chung giảm 0,4 điểm%.

- Ngành sản xuất thiết bị điện, bằng 77,7% làm chỉ số chung giảm 0,8 điểm%. Nguyên nhân là do một doanh nghiệp lớn trong ngành là Công ty TNHH Ducar Việt Nam chủ yếu sản xuất máy phát điện để xuất sang thị trường Trung Quốc, nhưng từ quý IV năm 2022 tới nay, số lượng đơn hàng suy giảm mạnh.

2.2. Chỉ số sử dụng lao động

Tình hình sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 28/02/2023 dự ước bằng 101,3% so với tháng trước, bằng 103,0% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 02 tháng đầu năm, chỉ số sử dụng lao động bằng 101,3%, trong đó các ngành sử dụng lao động tăng so với cùng kỳ năm trước là: sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 2,4%; sản xuất đồ uống tăng 3,9%; dệt tăng 3,5%; sản xuất da tăng 2,5%; sản xuất hoá chất và các sản phẩm hoá chất tăng 2,7%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 3,4%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 7,4%; sản xuất xe có động cơ tăng 10,1%...

Ngược lại, một số ngành có lượng lao động giảm so với cùng kỳ là khai khoáng khác bằng 77,2%; sản xuất trang phục bằng 97,3%; sản xuất than cốc bằng 85,0%; sản xuất thiết bị điện bằng 83,5%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị bằng 95,0%...

3. Hoạt động đầu tư

Với quyết tâm đẩy nhanh tốc độ giải ngân vốn đầu tư công làm bộ phận cho tăng trưởng kinh tế. UBND tỉnh đã ban hành nhiều giải pháp, nhiệm vụ yêu cầu các cấp, các ngành và đơn vị liên quan thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm. Các đơn vị được giao quản lý và triển khai kế hoạch vốn đầu tư công đã huy động mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng hoạt động đầu tư công; thường xuyên kiểm tra hiện trường để kịp thời phát hiện và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Ước tháng 02, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý đạt 248 tỷ đồng, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh tăng 18,8%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện tăng 9,2%; vốn ngân sách cấp xã giảm 8,4%.

Tính chung 02 tháng đầu năm, tổng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 478 tỷ đồng, tương ứng 8,2% kế hoạch, giảm 6,0% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 7,2% kế hoạch, tăng 3,3%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện đạt 9,2% kế hoạch, giảm 9,9%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã đạt 9,7% kế hoạch, giảm 25,3%.

Bước sang năm 2023, dù có nhiều thuận lợi về giá vật liệu xây dựng khá ổn định, thủ tục hành chính cải cách mạnh mẽ và thực chất hơn; nhưng khó khăn, thách thức vẫn là chủ yếu như: việc đấu giá đất để tạo nguồn vốn đầu tư gặp khó khăn; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn chậm, chưa có nhiều chuyển biến; chưa có quỹ đất và mặt bằng sạch để đấu giá thu hút các nhà đầu tư thực hiện dự án... Do đó, trong 02 tháng đầu năm, giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh còn chậm so với cùng kỳ năm trước.

**Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách
do địa phương quản lý**

	2T.2022	2T.2023	$\frac{2T.2023}{2T.2022}$
	(Tỷ đồng)	(Tỷ đồng)	(%)
Tổng số	509	478	94,0
Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh	202	209	103,3
Vốn ngân sách nhà nước cấp huyện	263	237	90,1
Vốn ngân sách nhà nước cấp xã	44	33	74,7

Một số công trình lớn thực hiện trong tháng như:

- Dự án đầu tư xây dựng đường trục Đông Tây tỉnh Hải Dương, ước thực hiện trong tháng 02/2023 đạt 42,4 tỷ đồng, chiếm 39,9% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh; tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 294,6 tỷ đồng, đạt 16,6% tổng mức đầu tư;

- Dự án Đường vào Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc đoạn từ Quốc lộ 37 vào đền Kiếp Bạc, thành phố Chí Linh, ước thực hiện trong tháng 02/2023 đạt 27,1 tỷ đồng, chiếm 25,5% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh; tổng vốn đầu tư từ khi khởi công đến nay ước đạt 403,6 tỷ đồng, đạt 61,7% tổng mức đầu tư;

- Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, ước thực hiện trong tháng 02/2023 đạt 11,2 tỷ đồng, chiếm 10,5% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh; tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 460,4 tỷ đồng, đạt 25,9% tổng mức đầu tư;

- Xây dựng đường Vành đai I - đoạn từ xã Liên Hồng đến xã Ngọc Sơn, ước thực hiện trong tháng 02/2023 là 11,3 tỷ đồng, chiếm 9% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện; tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 258,2 tỷ đồng, ước đạt 29,2% tổng mức đầu tư...

4. Thương mại, giá cả, dịch vụ

Tháng 02, hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục chuyển biến tích cực duy trì mức tăng trưởng khá, thị trường hàng hóa sôi động với các hoạt động phục vụ lễ hội sau Tết Nguyên đán. Nguồn cung thực phẩm dồi dào khiến giá mặt hàng này có giảm nhẹ so với thời điểm trong Tết, nhưng vẫn tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước (tháng 02 năm trước vẫn bị dịch Covid-19).

Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02 ước đạt 7.195 tỷ đồng, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu hoạt động vận tải kho bãi đạt 982 tỷ đồng, tăng 36,1%.

Tính chung 02 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 14.602 tỷ đồng, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu hoạt động vận tải kho bãi ước đạt 1.848 tỷ đồng, tăng 15,9%.

4.1. Bán lẻ hàng hoá

Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 02 ước đạt 5.971 tỷ đồng, giảm 4,3% so với tháng trước và tăng 17,2% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 02 tháng, doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 12.207 tỷ đồng, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo mặt hàng: Nhóm lương thực, thực phẩm đạt 4.351 tỷ đồng, tăng 14,5%, là nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhất với 35,6%; nhóm gỗ và vật liệu xây dựng đạt 1.658 tỷ đồng, tăng 15,2%; đồ dung, dụng cụ trang thiết bị gia đình đạt 1.382 tỷ đồng, tăng 14,4%; xăng dầu các loại đạt 1.076 tỷ đồng, tăng 16,7%.

4.2. Doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 02 ước đạt 1.225 tỷ đồng, tăng 4,6% so với tháng trước và tăng 18,3% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 02 tháng ước đạt 2.396 tỷ đồng, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo ngành kinh tế, dịch vụ lưu trú đạt 53 tỷ đồng, tăng 21,7% so với cùng kỳ năm trước; dịch vụ ăn uống đạt 803 tỷ đồng, tăng 19,6%; dịch vụ khác đạt 1.527 tỷ đồng, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước.

4.3. Vận tải

Tháng 02, doanh thu vận tải, kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt 982 tỷ đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu vận tải hành khách tăng 43,9%; doanh thu vận tải hàng hoá tăng 33,2%.

Tính chung 02 tháng, doanh thu vận tải, kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt 1.848 tỷ đồng, tăng 15,9% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu vận tải hành khách tăng 34,4%; doanh thu vận tải hàng hoá tăng 8,3%; doanh thu kho bãi

và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 28,1%; doanh thu dịch vụ bưu chính và chuyển tăng 19,2%.

4.4. Chỉ số giá tiêu dùng

Theo phương pháp chỉ số, giá tiêu dùng (CPI) tháng 02 tăng 1,33% so với tháng trước (khu vực thành thị tăng 1,36%; khu vực nông thôn tăng 1,31%); tăng 3,08% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 02 tháng đầu năm tăng 3,04% so với cùng kỳ năm trước.

So với tháng trước, có 07 nhóm hàng hóa và dịch vụ tăng giá và 03 nhóm giảm giá, một số nhóm tác động lớn đến CPI đó là:

- Chỉ số giá nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tháng 02/2023 tăng 7,37% so với tháng trước, tác động làm CPI chung tăng 1,33 điểm %; tăng chủ yếu ở các mặt hàng như nhà ở thuê tăng 10,83%, tác động tăng 1,08 điểm % do nhu cầu của người dân tăng; giá gas tăng 14,32%, tác động tăng 0,18 điểm % do giá gas trong nước phụ thuộc lớn vào giá gas trên thế giới, nguồn cung nội địa mới chỉ đáp ứng khoảng 50-60% nhu cầu tiêu thụ; giá điện sinh hoạt tăng 1,79% do tháng vừa rồi thời tiết nồm ẩm kèm theo mưa phùn nên nhu cầu sử dụng điện cho các thiết bị hút ẩm nhà cửa, sấy khô quần áo tăng; dịch vụ sửa chữa nhà ở tăng 2,86% do một số do giá nguyên vật liệu đầu vào như phôi thép, thép phế liệu tăng cao. Hiện cũng đang là mùa xây dựng nên giá các mặt hàng cát vàng, cát đen xây dựng và cát đen san lấp cũng tăng cao.

- Chỉ số giá nhóm giao thông tháng 02/2023 tăng 2,11% so với tháng trước, tác động làm CPI chung tăng 0,22 điểm %, chủ yếu ở những mặt nhiên liệu, cụ thể: Trong tháng 02/2023 giá xăng điều chỉnh 02 đợt (ngày 13/02; 21/02) làm cho giá xăng tăng 5,72% so với tháng trước. Hiện nay, giá xăng A95 có giá 23.392 đồng/lít; xăng E5 có giá bình quân là 22.295 đồng/lít.

Bên cạnh đó, một số mặt hàng trong tháng có giá giảm so với tháng trước: Giá thịt gia súc giảm 0,20% do nguồn cung nhiều lên giá thịt gia súc giảm so với tháng trước, thịt gia cầm giảm 0,83%; thịt chế biến giảm 0,96%; trứng các loại giảm 1,76%; bắp cải giảm 23,05%; su hào giảm 19,85%; rau muống giảm 17,06%; hàng may mặc giảm 0,10%; giày dép giảm 0,65%; bia rượu giảm 0,39%...

Giá vàng tháng 02 có xu hướng tăng, tăng theo giá vàng thế giới, chỉ số giá vàng tăng 1,27% so tháng trước; tăng 1,89% so với cùng kỳ năm 2022; bình quân 02 tháng năm 2023 tăng 2,49%. Tính đến ngày 23/02/2023, bình quân giá vàng là 5.508 ngàn đồng/ 1 chỉ và tăng 69 ngàn đồng/1 chỉ so với tháng trước. Hiện nay, giá vàng có giá phổ biến ở mức từ 5.495 - 5.515 ngàn đồng/chỉ.

Chỉ số giá Đô la Mỹ tháng 02 tăng 0,25% so với tháng trước; tăng 3,88% so với cùng kỳ năm 2022; bình quân 02 tháng năm 2023 tăng 3,59%. Giá bình quân

của Đô la Mỹ loại tờ (50 - 100 USD) tháng này là 2.371.889 đồng/100USD, tăng 5.974 đồng/100USD so với tháng trước. Hiện nay, giá Đô la Mỹ trên thị trường Hải Dương đang có mức giá giao động từ 2.360.000 -2.380.000 đồng/100USD.

5. Thu, Chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tính đến hết ngày 15/02 ước đạt 3.107 tỷ đồng. Ước tính thu ngân sách nhà nước đến hết tháng 02 đạt 4.151 tỷ đồng, bằng 23,5% dự toán năm, tăng 15,4% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, thu nội địa ước đạt 3.586 tỷ đồng, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước; thu qua Hải quan đạt 563 tỷ đồng tăng +18,2%.

Tổng chi ngân sách nhà nước từ đầu năm đến hết ngày 15/02 ước đạt 2.817 tỷ đồng. Ước tính tổng chi ngân sách nhà nước đến hết tháng 02 đạt 4.120 tỷ đồng, tăng 42,3% so với cùng kỳ; trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 2.056 tỷ đồng tăng 80,1% so với cùng kỳ năm trước; chi thường xuyên đạt 2.062 tỷ đồng tăng 17,7%.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Văn hóa, thể thao

Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật mừng Đảng, mừng Xuân được tổ chức tại Quảng trường Độc Lập (TP Hải Dương) trong những ngày đầu Xuân; tiêu biểu như: Giải thi đấu, biểu diễn võ thuật cổ truyền, lân sư rồng, với gần 100 võ sinh của 3 câu lạc bộ võ thuật cổ truyền và 5 câu lạc bộ lân sư rồng tham gia biểu diễn; chương trình nghệ thuật Chèo do Nhà hát Chèo tổ chức biểu diễn với nhiều tiết mục đặc sắc phục vụ nhân dân.

Đầu Xuân Quý Mão, tỉnh Hải Dương đã tổ chức nhiều lễ hội và hoạt động văn hoá, thể thao thu hút nhân dân và du khách thập phương tham dự:

- Tại đền thờ Chu Văn An, TP Chí Linh tổ chức lễ khai bút Xuân Quý Mão 2023;

- Tại di tích quốc gia đặc biệt đền Cao An Phụ (phường An Sinh), thị xã Kinh Môn tổ chức lễ khai hội xuân Quý Mão năm 2023;

- Tại di tích chùa Côn Sơn thuộc Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hải Dương tổ chức Lễ khai hội truyền thống mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc và tưởng niệm 689 năm Ngày viên tịch của Đệ tam tổ Thiên phái Trúc Lâm Huyền Quang tôn giả.

- Giải Vô địch vật dân tộc tỉnh Hải Dương mở rộng năm 2023; tham dự giải có hơn 30 đô vật nam đến từ 6 đội vật trong tỉnh;

- Giải cầu lông học sinh THPT năm học 2022-2023; tham dự Giải đấu, có 366 vận động viên đến từ 45 trường THPT trên địa bàn tỉnh.

2. Y tế

Theo báo cáo của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, tính từ 16 giờ ngày 19/01/2023 đến 16 giờ ngày 19/02/2023 toàn tỉnh ghi nhận 45 trường hợp mắc Covid- 19, không ghi nhận trường hợp tử vong; giảm 117 trường hợp so với tháng trước.

Trong tháng, toàn tỉnh ghi nhận 56 trường hợp mắc bệnh thủy đậu, không có trường hợp nặng, tử vong. Các bệnh nhân mắc tập trung chủ yếu ở trẻ dưới 10 tuổi và đều chưa tiêm vắc xin phòng bệnh thủy đậu, số ca mắc tăng gấp 8,3 lần so với cùng kỳ năm 2022.

Trong nửa đầu tháng 02, số người phải nhập viện điều trị vì bệnh hô hấp tại các Bệnh viện Nhi Hải Dương và Phổi Hải Dương đều tăng khoảng 30% so với trước Tết, bình quân mỗi ngày Bệnh viện Phổi Hải Dương tiếp nhận 50 bệnh nhân, chủ yếu bị hen suyễn, ho dai dẳng... tại Bệnh viện Nhi Hải Dương, số bệnh nhân mắc bệnh liên quan đến đường hô hấp chiếm hơn 70% số bệnh nhi đến khám và điều trị. Nguyên nhân do môi trường nồm ẩm thuận lợi cho các loại virus, vi khuẩn phát triển, đặc biệt là các loại virus gây bệnh hô hấp.

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả, Sở Y tế đề nghị Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, thị xã tăng cường tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các biện pháp phòng chống bệnh truyền nhiễm mùa đông xuân, đặc biệt là bệnh thủy đậu để người dân chủ động phòng bệnh cho bản thân và gia đình. Khi phát hiện các trường hợp mắc, thực hiện điều tra, giám sát, xử lý ổ dịch và thực hiện nghiêm chỉnh việc khai báo thông tin ca bệnh, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác tình hình bệnh truyền nhiễm trên phần mềm giám sát bệnh truyền nhiễm và thống kê báo cáo theo quy định.

3. Giáo dục

Trong tháng, ngành giáo dục đã tổ chức sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023; tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm 2023; tiếp tục chỉ đạo công tác triển khai biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo kế hoạch; tập huấn triển khai công tác lựa chọn Sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11; tiếp tục hoàn thiện Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Hải Dương và Trường Đại học Hải Dương

Ngày 14/02, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đã có quyết định công nhận 566 học sinh lớp 9 THCS và 71 học sinh lớp 12 giáo dục thường xuyên đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS và lớp 12 giáo dục thường xuyên cấp tỉnh năm học 2022 – 2023.

4. Bảo vệ môi trường

Vi phạm môi trường: Tháng 02/2023, trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 38 vụ vi phạm môi trường, tổng số tiền xử phạt là 1.242,2 triệu đồng, trong đó 7 vụ ô tô vận chuyển vật liệu đổ rơi rải ra môi trường, còn lại là vất rác không đúng nơi quy định và xả thải trái phép, vượt quy chuẩn kỹ thuật gây ô nhiễm môi trường. Điển hình là Công ty Cổ phần Công nghệ môi trường An Sinh ở huyện Gia Lộc, Hải Dương bị Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường xử phạt trên 1.126 triệu đồng, đình chỉ hoạt động của lò đốt chất thải có thông số khí thải vượt quy chuẩn kỹ thuật trong 3 tháng 23 ngày với 7 hành vi vi phạm môi trường.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2023, cơ quan chức năng đã phát hiện và xử lý 59 vụ vi phạm về đảm bảo vệ sinh môi trường, số tiền xử phạt là 1.437,65 triệu đồng.

Tình hình thiên tai: Trong tháng trên địa bàn tỉnh không phát sinh thiên tai.

5. Trật tự an toàn xã hội

Trật tự an toàn Xã hội: Trong tháng, lực lượng công an tỉnh và công an các huyện, thị xã, thành phố đã phát hiện, bắt giữ nhiều vụ sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo, vũ khí, vật liệu nổ; các Tổ công tác 151 đã phát hiện và xử lý 4 vụ, 17 đối tượng vi phạm liên quan đến các hành vi gây rối trật tự công cộng, trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ. Các lực lượng chức năng đã phát hiện 25 vụ, 35 đối tượng vi phạm về pháo, thu giữ 3,5kg pháo, vận động giao nộp 1 bánh pháo và 23 quả pháo rời.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã quyết định khởi tố bị can tại huyện Gia Lộc về tội giết người, Công an thị xã Kinh Môn đã quyết định xử phạt 01 đối tượng ở thị xã Kinh Môn với số tiền 7,5 triệu đồng do cung cấp, chia sẻ thông tin cổ súy các hủ tục, mê tín, dị đoan không phù hợp với thuần phong, mỹ tục của dân tộc.

Từ ngày 20/01 đến hết ngày 24/01/2023 (*tức từ ngày 29 tháng Chạp đến hết ngày mùng 3 Tết Nguyên đán Quý Mão*), lực lượng CSGT toàn tỉnh đã xử phạt 96 trường hợp, phạt tiền 260 triệu đồng, tước 23 giấy phép lái xe, tạm giữ 43 phương tiện, trong đó vi phạm về nồng độ cồn là 39 trường hợp, phạt tiền 198 triệu đồng, vi phạm về tốc độ 07 trường hợp.

Về tai nạn cháy, nổ: Trong tháng 02/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy nhà kho tại huyện Thanh Hà, vụ cháy không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 1.120 triệu đồng. Nguyên nhân cháy được xác định do chập điện.

Tính chung 02 tháng năm 2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ cháy, không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản khoảng 1.170 triệu đồng.

Về tai nạn giao thông: Trong tháng 02/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 13 vụ tai nạn và va chạm giao thông đường bộ, làm chết 8 người, làm 15 người bị thương.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh xảy ra 31 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 19 người, làm bị thương 25 người; so với cùng kỳ năm 2022, TNGT giảm 02 vụ (-6,1%), giảm 08 người chết (-29,6%) và tăng 13 người bị thương (+108,3%)./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TKTH);
- VP Tỉnh Ủy, VP UBND tỉnh;
- Các sở: KHĐT, Công thương, NN&PTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Phạm Bá Dũng